

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 157/2023/HS-PT
Ngày: 18/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Xuân Long.

Bà Nguyễn Thị Ánh Phương.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Huỳnh Văn Minh N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 13/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo Huỳnh Văn Minh N, sinh ngày 29/9/1994; tại tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Làm vườn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 5/12;

Con ông Huỳnh Văn Đ và bà Trương Thị C;

Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Cẩm T và 02 con;

Tiền sự: không; Tiền án: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**. Bản án không bị kháng nghị.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ ngày 29/9/2022, sau khi đã uống rượu, Huỳnh Văn M N điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 63P1 – 388.91 lưu thông trên đường T hướng về cầu N, khi đến gần cầu N. Lúc này, Trần Hữu L điều khiển xe mô tô,

gắn máy chở sau là Nguyễn Hoàng C1 và Nguyễn Chí T1 lưu thông chiều ngược lại, N nghe nhóm của L nói chuyện, nghĩ là chửi N, nên N quay xe lại đuổi theo xe của L. Khi đến khu vực trước quán Á thuộc ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang thì N đuổi kịp và chặn xe của L lại. N và L xảy ra cự cãi, N lấy từ trong người ra 01 khẩu súng loại có ổ quay, dùng tay cầm súng đánh trúng đuôi chân mày trái của L một cái gây trầy xước nhẹ rồi tiếp tục cự cãi. Thấy vậy, Nguyễn Quân B đi đến từ phía sau của N, lợi dụng lúc N không để ý, B dùng 01 đoạn gỗ đánh vào tay cầm súng của N làm súng rơi xuống đất. Nguyễn Tiến Đ1 nhặt súng và đem giao nộp cho lực lượng Công an.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) khẩu súng dạng ổ quay bằng kim loại màu đen dài 180mm, ốp báng súng bằng nhựa màu đen, trên thân súng ghi số hiệu 18E73926; 05 (Năm) viên đạn bằng kim loại dài 23mm, đầu đạn màu vàng, vỏ đạn màu bạc, đít đạn có cùng ký hiệu SB.

Căn cứ kết luận giám định số 1007 ngày 03/10/2022 của Phòng K Công an tỉnh T, thì khẩu súng gửi giám định là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng; 05 viên đạn gửi giám định là đạn thể thao, không phải là vũ khí quân dụng, sử dụng súng gửi giám định bắn với đạn gửi giám định, đạn nổ vào cơ thể người có thể gây thương tích hoặc chết người.

Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 13/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã Quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Minh N phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”

Áp dụng khoản 1 Điều 304, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Minh N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định;

Ngày 26/6/2023, bị cáo Huỳnh Văn Minh N có đơn kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn Minh N vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và bị cáo đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đưa ra nhiều luận cứ phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét thời hạn kháng cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào đơn kháng cáo ngày 20/6/2023 của bị cáo Huỳnh Văn Minh N thì người kháng cáo, kháng cáo trong thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn Minh N về việc xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Huỳnh Văn Minh N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội:

Ngày 29/9/2022, bị cáo Huỳnh Văn Minh N đã dùng súng loại có ổ quay đánh trúng đuôi chân mày trái của anh Trần Hữu L một cái gây chảy xước. Anh Nguyễn Quân B đi đến từ phía sau của bị cáo N, lợi dụng lúc bị cáo N không để ý, B dùng 01 đoạn gỗ đánh vào tay cầm súng của bị cáo N làm súng rơi xuống đất. Anh Nguyễn Tiên Đ1 nhặt súng và đem giao nộp cho lực lượng Công an;

Kết luận giám định số 1007 ngày 03/10/2022 của Phòng K Công an tỉnh T, thì khẩu súng gửi giám định là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng; 05 viên đạn gửi giám định là đạn thể thao, không phải là vũ khí quân dụng, sử dụng súng gửi giám định bắn với đạn gửi giám định, đạn nổ vào cơ thể người có thể gây thương tích hoặc chết người;

Về nhận thức của bị cáo Huỳnh Văn Minh N thì bị cáo biết rằng hành vi tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ vũ khí quân dụng từ giữa năm 2021 đến khi bị phát hiện ngày 29/9/2022;

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Văn Minh N về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn M N là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng của bị cáo N không những xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về chế tạo, quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội;

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết các bị cáo Huỳnh Văn Minh N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ;

Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Minh N 01 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội;

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Văn Minh N không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét;

Vì thế Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn Minh N cho nên cần giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

[3]. Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử;

[4] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn Minh N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5]. Bản án, quyết định và những phần của bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình Sự;

1. Xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn Minh N;

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 13/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Minh N phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Minh N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Huỳnh Văn Minh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án, quyết định và những phần của bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***. Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Cai Lậy;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- THADS huyện Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Vĩnh Hữu